

Số: 177 /KH-UBND

Phường Hà Huy Tập, ngày 25 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 27/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân phường Hà Huy Tập ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh để mọi trẻ em được phát triển toàn diện; bảo đảm trẻ em được bảo vệ trước mọi hình thức bạo lực, xâm hại, bóc lột, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; tạo cơ hội cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại, nhất là xâm hại tình dục, trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được phát hiện, hỗ trợ, can thiệp kịp thời để hòa nhập cộng đồng góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2030

- 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức phù hợp.
- 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng và kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em phù hợp với lứa tuổi.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác trẻ em, cùng các lực lượng y tế, giáo dục, tư pháp, công an và lực lượng liên quan được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại và phòng ngừa lao động trẻ em.
- Phấn đấu các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu lao động trẻ em.
- Triển khai, củng cố cơ chế phối hợp liên ngành trong cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; bảo đảm trẻ em có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ hỗ trợ phù hợp, kịp thời và an toàn.
- Giảm nguy cơ trẻ em bị bạo lực, xâm hại; 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng theo quy định của pháp luật.
- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác thuộc diện quản lý được cập nhật, quản lý trên cơ sở dữ liệu trẻ em theo quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong thực hiện Kế hoạch

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép với các nhiệm vụ về giảm nghèo, an sinh xã hội, lao động, việc làm, giáo dục, y tế và các lĩnh vực có liên quan.

- Tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, trường học, Trạm Y tế, Công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, thôn và cộng đồng dân cư trong bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; kịp thời chỉ đạo xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

2. Đổi mới truyền thông, giáo dục, vận động xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền Luật Trẻ em và các quy định pháp luật về quyền, bổn phận của trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh và cộng đồng.

- Tập trung truyền thông về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng ngừa bóc lột, bỏ rơi; phòng ngừa và giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống tai nạn, thương tích.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua hệ thống truyền thanh, hội nghị, trường học, sinh hoạt thôn, pa-nô, áp-phích, nền tảng số và mạng xã hội phù hợp.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhà trường, gia đình và cộng đồng trong vận động toàn xã hội tham gia bảo vệ trẻ em.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác trẻ em

- Rà soát, củng cố đội ngũ làm công tác trẻ em tại xã và mạng lưới cộng tác viên, lực lượng tại cộng đồng để phát hiện, thông tin, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc trở thành lao động trẻ em.

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức; nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em và các lực lượng y tế, giáo dục, tư pháp, công an, công tác xã hội.

- Hướng dẫn, tuyên truyền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất và chủ hộ gia đình về quy định đối với lao động chưa thành niên.

4. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương; bảo đảm trẻ em có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ phù hợp, kịp thời và an toàn.

- Tăng cường kết nối giữa y tế, giáo dục, tư pháp, công an, trợ giúp pháp lý, công tác xã hội và các dịch vụ hỗ trợ khác.

- Thực hiện hỗ trợ, can thiệp theo nguyên tắc lấy trẻ em làm trung tâm, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em, tôn trọng ý kiến và bảo mật thông tin của trẻ em theo quy định.

5. Phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định

- Rà soát, khảo sát, đánh giá tình hình trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định trên địa bàn, chú trọng các hộ có hoàn cảnh khó khăn, cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ kinh doanh và lĩnh vực có nguy cơ cao.

- Tăng cường phát hiện sớm trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; thực hiện các biện pháp hỗ trợ phù hợp để trẻ em được tiếp cận giáo dục, y tế, an sinh xã hội và các dịch vụ cần thiết.

- Phối hợp hỗ trợ gia đình có trẻ em có nguy cơ lao động cải thiện sinh kế, tiếp cận chính sách giảm nghèo, đào tạo nghề và việc làm phù hợp cho người lớn trong gia đình.

- Vận động doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cộng đồng không sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo thẩm quyền.

- Kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình có sử dụng lao động chưa thành niên thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm; trường hợp có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và quản lý dữ liệu trẻ em

- Cập nhật, quản lý thông tin trẻ em đầy đủ, chính xác, kịp thời trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em theo quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu về trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, có nguy cơ bị bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có nguy cơ hoặc đang lao động trái quy định.

8. Huy động nguồn lực và tăng cường xã hội hóa công tác trẻ em

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối của xã; lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan.

- Chủ động vận động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nhà hảo tâm để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ.

- Khuyến khích phát triển các mô hình hỗ trợ trẻ em dựa vào cộng đồng, phù hợp điều kiện thực tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hằng năm theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan theo quy định.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng văn hóa - xã hội

Là đầu mối tham mưu ủy ban nhân dân tổ chức triển khai Kế hoạch; phối hợp với các bộ phận, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình; tham mưu kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Công an

Phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực trẻ em và sử dụng lao động trẻ em trái quy định; tuyên truyền kỹ năng phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an toàn cho trẻ em.

3. Trạm Y tế

Thực hiện chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em; phối hợp phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích và các trường hợp cần hỗ trợ y tế.

4. Các trường học trên địa bàn

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; kịp thời thông tin các trường hợp có nguy cơ.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, tiếp nhận phản ánh và phối hợp hỗ trợ trẻ em có nguy cơ hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

6. Tổ dân phố

Tổ chức tuyên truyền đến hộ gia đình; rà soát, phát hiện trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc lao động trái quy định; kịp thời báo cáo ủy ban nhân dân và phối hợp hỗ trợ theo quy định.

7. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế chủ động phối hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hà Tĩnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- TT Ủy ban MTTQ VN phường;
- Phòng KT, HT và DT phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Văn phòng HĐND - UBND phường;
- Trạm Y tế, Công an phường;
- Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VH.XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Mạnh Hiền